

Giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập môn Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam

Bùi Thị Thu Thủy, Vi Thùy Diệu*

* Khoa LLCT & KHXHNV, Học viện Cảnh sát nhân dân

Received: 28/11/2023; Accepted: 6/12/2023; Published: 05/01/2024

Abstract: Starting from the position and role of studying political theory, teaching political theory subjects in the university education system is a mandatory requirement and an important task in private work. Party's ideology. In particular, History of the Communist Party of Vietnam is a subject aimed at equipping basic and systematic knowledge about the history of the Communist Party of Vietnam, providing both knowledge and historical events, and improving qualifications. political awareness, qualifications, thinking capacity, and at the same time attach importance to educating students in revolutionary traditions, educating the ideal of national independence associated with socialism. Therefore, Party history is a subject with a very important position and role in university education

Keywords: Solutions, teaching quality

1. Đặt vấn đề

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn các thế hệ cán bộ cách mạng về vai trò của lý luận. Người chỉ ra rằng: “Lý luận như cái kim chỉ nam, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong công việc thực tế. Không có lý luận thì lúng túng như nhắm mắt mà đi”, “Làm mà không có lý luận thì không khác gì đi mò trong đêm tối, vừa chậm chạp vừa hay vấp vấp”. Người yêu cầu, về tư tưởng, nhất định phải học tập lý luận Mác - Lênin và phải xem giáo dục tư tưởng và lãnh đạo tư tưởng là việc quan trọng nhất, phải kiên quyết chống cái thói xem nhẹ tư tưởng nói chung và xem nhẹ việc học tập lý luận nói riêng.

Thấm nhuần tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta cũng xác định công tác giáo dục, bồi dưỡng lý luận chính trị có vai trò quan trọng đối với việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đại hội XIII của Đảng khẳng định: “Tăng cường giáo dục truyền thống văn hóa, lịch sử và cách mạng vẻ vang của Đảng và dân tộc; không ngừng nâng cao trình độ lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên...”

Xuất phát từ vị trí, vai trò của việc học tập lý luận chính trị, việc giảng dạy các môn lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục đại học là một yêu cầu bắt buộc, là một nhiệm vụ trọng yếu trong công tác tư tưởng của Đảng. Trong đó, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là môn học nhằm trang bị những kiến thức cơ bản, có hệ thống về lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, vừa cung cấp tri thức, sự kiện lịch sử, vừa nâng cao trình độ nhận thức chính trị, trình độ, năng lực tư

duy, đồng thời coi trọng việc giáo dục cho sinh viên truyền thống cách mạng, giáo dục lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Vì vậy, lịch sử Đảng là môn học có vị trí, vai trò hết sức quan trọng trong giáo dục đại học.

Tuy nhiên, có một thực tế hiện nay là, chất lượng học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam còn chưa cao. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến thực trạng đó như: sinh viên chưa nhận thức được vai trò, tầm quan trọng của môn học; nội dung học tập còn nặng về lý luận, thiếu sự liên hệ giữa lý luận với thực tiễn; phương pháp giảng dạy của giảng viên chưa thực sự đổi mới, chưa kích thích được tính hứng thú học tập của sinh viên...

2. Biện pháp nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

Quán triệt những quan điểm cơ bản của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta về nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo hiện nay, việc dạy và học môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam cần phải có sự đổi mới quan trọng cả về nội dung và phương pháp. Bài viết tập trung đưa ra một số giải pháp quan trọng sau đây:

Thứ nhất, cả người dạy và người học phải nắm vững vị trí, vai trò của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.

Là một ngành của khoa học lịch sử, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam có vai trò đặc biệt trong giáo dục lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, giáo dục lý tưởng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; giáo dục truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng và của dân tộc, nhân dân; giáo dục đạo đức cách mạng, bồi

dưỡng bản lĩnh chính trị và nhân cách, tư cách của người cách mạng Việt Nam; giáo dục chủ nghĩa anh hùng cách mạng và nâng cao niềm tin, bồi đắp chủ nghĩa yêu nước Việt Nam. Nhận thức và hiểu biết sâu sắc hiện thực lịch sử lãnh đạo và đấu tranh của Đảng gắn liền với hiểu biết về hệ thống tổ chức của Đảng, đội ngũ cán bộ đảng viên và vai trò của họ là nhiệm vụ hàng đầu và cũng là yêu cầu trước hết trong học tập lịch sử Đảng.

Tái hiện và hiểu biết tri thức lịch sử Đảng là cần thiết nhưng chưa đủ. Giảng dạy và học tập lịch sử Đảng còn nhằm hiểu rõ những kinh nghiệm, những bài học quý giá trong sự lãnh đạo của Đảng được tổng kết từ thực tiễn lịch sử. Những kinh nghiệm đó được tổng kết sâu sắc hơn, phát triển thành lý luận của cách mạng Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: Lý luận do kinh nghiệm cách mạng ở các nước và trong nước ta, do kinh nghiệm từ trước và kinh nghiệm hiện nay gom góp phân tích và kết luận những kinh nghiệm đó thành ra lý luận. Người nhấn mạnh: “Lý luận là đem thực tế trong lịch sử, trong kinh nghiệm, trong các cuộc tranh đấu, xem xét, so sánh thật kỹ lưỡng rõ ràng, làm thành kết luận. Rồi lại đem nó chứng minh với thực tế. Đó là lý luận chân chính”. Tổng kết thực tiễn, hiện thực lịch sử thành lý luận là nhiệm vụ lớn của khoa học Lịch sử Đảng. Vai trò và vị trí của môn học nằm ở chính nhiệm vụ to lớn đó. Lịch sử Đảng còn có nhiệm vụ tổng kết những giá trị truyền thống vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đó là truyền thống độc lập tự chủ, sáng tạo; truyền thống đấu tranh kiên cường, bất khuất, vì nước, vì dân; truyền thống đoàn kết thống nhất trong Đảng; truyền thống gắn bó mật thiết với dân tộc, nhân dân; truyền thống của chủ nghĩa quốc tế trong sáng; truyền thống rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng v.v. Những truyền thống đó có giá trị và ý nghĩa sâu sắc cho sự lãnh đạo của Đảng, cho nhiệm vụ xây dựng Đảng hiện nay. Đó cũng là vị trí nổi bật của khoa học và môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.

Thứ hai, phải tăng cường đổi mới phương pháp dạy học theo hướng “lấy người học là trung tâm”, kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp giảng dạy nhằm phát huy tính tích cực, chủ động của sinh viên.

Trước đây trong giảng dạy các môn lý luận nói chung, môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam nói riêng, phương pháp được áp dụng phổ biến là phương pháp thuyết trình. Không thể phủ nhận những ưu thế của phương pháp này, nhất là đối với môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam. Khi sử dụng phương pháp

thuyết trình, những giảng viên có trình độ chuyên môn sâu, có kỹ năng truyền đạt tốt sẽ giúp cho người học nắm được nội dung vấn đề một cách có hệ thống và chi tiết. Tuy nhiên, hạn chế lớn nhất của phương pháp này là chỉ tạo được luồng thông tin một chiều từ người giảng đến người học. Thầy nói – học viên nghe và chép. Việc dạy và học như vậy đã làm cho người học rơi vào thụ động, không phát huy được tính tích cực chủ động của học viên.

Vì vậy, để nâng cao chất lượng giảng dạy nhằm tạo được sự hứng thú cho học viên trong học tập môn Lịch sử Đảng đòi hỏi giảng viên phải kết hợp nhuần nhuyễn giữa phương pháp thuyết trình với sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực như: phương pháp nêu vấn đề, hỏi – đáp, thảo luận nhóm, phỏng vấn nhanh,... để tăng cường sự trao đổi giữa giáo viên và sinh viên về cả những vấn đề lý luận và thực tiễn, từ đó giúp cho người học thấy được tầm quan trọng và ý nghĩa thực tiễn của những kiến thức Lịch sử Đảng Đảng Cộng sản Việt Nam đã được nghiên cứu.

Thứ ba, phải gắn lý luận và thực tiễn trong các bài giảng Lịch sử Đảng.

Lý luận gắn liền với thực tiễn là một trong những nguyên tắc trong nghiên cứu, học tập và giảng dạy các môn lý luận nói chung và môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam nói riêng. Trong quá trình truyền đạt nội dung, giảng viên cần liên hệ thực tiễn sinh động của phong trào cách mạng trong và ngoài nước cùng với những ưu khuyết điểm, những bài học kinh nghiệm, với giai đoạn lịch sử đang trình bày. Cần vận dụng nhuần nhuyễn lịch sử dân tộc làm nền cho việc minh họa Lịch sử Đảng, nêu lên tính kế thừa, sáng tạo của Đảng, qua đó thấy rằng đường lối chính sách của Đảng là hoàn toàn độc lập chứ không phải rập khuôn máy móc đường lối, chủ trương, cách làm của các đảng anh em. Điều cần thiết là mỗi bài giảng cần mang lại cho sinh viên là những kiến thức mới về kinh nghiệm nhằm giúp người học có thể thực hiện tốt nhiệm vụ mà Đảng giao cho.

Thứ tư, đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện đội ngũ giảng viên lý luận chính trị cả về phẩm chất chính trị và năng lực chuyên môn. Đây vẫn đề rất quan trọng, góp phần thiết thực trong khắc phục tình trạng lười học tập lý luận chính trị của sinh viên. Bởi lẽ, giảng dạy lý luận chính trị suy đến cùng là truyền cảm hứng, niềm tin khoa học vào hệ tư tưởng, đường lối của Đảng, nếu người đi giáo dục thiếu niềm tin, hoặc nói một đằng làm một nẻo, thậm chí sa vào tham nhũng, đục khoét của dân thì không thể truyền

được niềm tin cho người khác. Hơn nữa, một trong những quan niệm khá phổ biến hiện nay là học tập lý luận chính trị thường “khó và khô”. Do vậy, đội ngũ giảng viên phải thường xuyên trau dồi, tu dưỡng, rèn luyện để có trình độ kiến thức lý luận chính trị sâu sắc, kiến thức thực tiễn sâu rộng, phong phú, năng lực sư phạm tốt, phương pháp truyền đạt hấp dẫn để cuốn hút người học, góp phần nâng cao chất lượng học tập của sinh viên.

3. Kết luận

Đảng ta đang lãnh đạo nhân dân và dân tộc Việt Nam đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tích cực, chủ động hội nhập quốc tế. Muốn đổi mới và hội nhập thành công, một trong những bài học của Đảng là biết phát huy nội lực đồng thời tranh thủ ngoại lực, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Phải hiểu biết và đánh giá đúng về chính mình để có

thể hội nhập thành công. Càng tăng cường hội nhập quốc tế, càng cần phải nêu cao truyền thống tự lực tự cường, độc lập tự chủ, sáng tạo của Đảng và dân tộc Việt Nam. Khoa học Lịch sử Đảng làm cho Đảng ta, dân tộc ta, mỗi cán bộ, đảng viên và mỗi người Việt Nam hiểu rõ Đảng, dân tộc mình, tự hào và quyết tâm tiến lên mạnh mẽ và vững chắc trên con đường đã lựa chọn. Vì vậy, việc nghiên cứu một số giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là một vấn đề có tính lý luận và thực tiễn sâu sắc.

Tài liệu tham khảo

1. ĐCS Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, CTQG, H, 2001, tr.64
2. ĐCS Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, CTQG, H, 2006, tr.112, 206, 207
3. Hồ Chí Minh Toàn tập, CTQG, H, 2000, T. 5, tr. 272, 233.

Phát triển năng lực vận dụng kiến thức.....(tiếp theo trang 48)

| | | | | |
|---|--|--|--|--|
| TC3: Tìm tòi, huy động kiến thức liên quan vấn đề thực tiễn | Bước đầu xác định được một số KT liên quan đến vấn đề thực tiễn. | Xác định được các KTKN liên quan đến vấn đề thực tiễn. | Sắp xếp được các KTKN liên quan vấn đề thực tiễn theo logic khoa học. | Sử dụng được các minh chứng, KTKN vào GVQĐ đề thực tiễn phù hợp. |
| TC4 Giải quyết vấn đề (GVQĐ) thực tiễn | Bước đầu đề xuất được phương pháp GVQĐ thực tiễn. | - Đề xuất được phương pháp GVQĐ thích hợp. - Xây dựng được quy trình, các điều kiện để GVQĐ thực tiễn. - Thực hiện được một số hoạt động thực hiện quy trình trên. | Thực hiện được các hoạt động GVQĐ thực tiễn theo đúng quy trình. | Thực hiện quy trình GVQĐ thực tiễn một cách linh hoạt, phù hợp bối cảnh. - Thu thập, trình bày và xử lý được các thông tin một cách phù hợp. |
| TC5 Báo cáo kết quả, rút ra kết luận | Bước đầu dự đoán được một số kết quả quá trình GVQĐ thực tiễn. | Nêu được một số kết quả của quá trình GVQĐ thực tiễn. | - Nêu được kết quả của quá trình GVQĐ thực tiễn. - Báo cáo được kết quả, rút ra được kết luận vấn đề. | - Đánh giá, phân biệt được tác động và kết quả GVQĐ thực tiễn. - Nêu được các giải pháp cải tiến, vận dụng GVQĐ thực tiễn khác liên quan. - Đề xuất được các vấn đề thực tiễn mới liên quan. |

3. Kết luận

Từ kết quả thực nghiệm sư phạm cho thấy, quy trình tổ chức HĐTN trong dạy học môn TN&XH lớp 2 là phù hợp, có tính khả thi khi áp dụng vào thực tiễn dạy học nhằm phát triển năng lực vận dụng KTKN đã học cho HS góp phần nâng cao hiệu quả giảng dạy và giáo dục HS.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông - Môn Tự nhiên và Xã hội*, Hà Nội.
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông – Hoạt động trải nghiệm*

và *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp*, Hà Nội.

- [3]. Bùi Ngọc Diệp. (2015). *Hình thức tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong nhà trường phổ thông*. Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 113-Tháng 02/2015
- [4]. Đỗ Xuân Thảo và Nguyễn Hữu Hợp (2019), *“Chương trình Giáo dục phổ thông cấp tiểu học và dạy học PTNL HS tiểu học*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [5]. Đinh Thị Kim Thoa (2015), *Góc nhìn từ lý thuyết học từ trải nghiệm và Mục tiêu năng lực, nội dung chương trình, cách đánh giá trong HĐTN*, ĐHGĐ, NXB ĐHQG Hà Nội.